ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ TRƯỜNG SINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 335 /KH-UBND	*Trường Sinh, ngày 10 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 28/8/2026 của Bộ Chính trị về phát triển các vùng và tổ chức không gian phát triển quốc gia trong giai đoạn mới

Thực hiện Kế hoạch số 153-KH/ĐU, ngày 28/10/2026 của Ban Thường vụ Đảng uỷ về thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 28/8/2026 của Bộ Chính trị về phát triển các vùng và tổ chức không gian phát triển quốc gia trong giai đoạn mới;

Uỷ ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 28/8/2026 của Bộ Chính trị về phát triển các vùng và tổ chức không gian phát triển quốc gia trong giai đoạn mới trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết số 27-NQ/TW phù hợp với điều kiện thực tế của xã; xác định rõ những nhiệm vụ trọng tâm thuộc chức năng, nhiệm vụ để tổ chức thực hiện thống nhất, đồng bộ, hiệu quả.

Phát huy tiềm năng, lợi thế về vị trí địa lý, dân số, hệ thống giao thông, thương mại, dịch vụ, sản xuất, quỹ đất và các nguồn lực xã hội; từng bước tổ chức không gian phát triển kinh tế - xã hội hợp lý, gắn kết giữa khu dân cư, khu sản xuất, thương mại - dịch vụ và hệ thống kết cấu hạ tầng.

2. Yêu cầu

Việc triển khai Kế hoạch phải bám sát Nghị quyết số 27-NQ/TW, các chủ trương, định hướng của tỉnh và các quy hoạch, kế hoạch có liên quan; bảo đảm phát triển đúng định hướng, đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm.

Các nhiệm vụ phải phù hợp với chức năng, thẩm quyền và nguồn lực thực tế của xã; những nhiệm vụ có khả năng tạo động lực phát triển, tăng cường kết nối giao thông, thúc đẩy thương mại - dịch vụ.

Phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị; tăng cường phối hợp, kiểm tra, đôn đốc và đánh giá kết quả thực hiện.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Phát huy tối đa tiềm năng, lợi thế về vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, bản sắc văn hóa dân tộc trên địa bàn xã; tổ chức không gian phát triển của xã theo hướng hợp lý, đồng bộ; đẩy mạnh phát triển nông nghiệp hàng hóa, du lịch cộng đồng gắn

với bảo tồn bản sắc văn hóa dân tộc, phát triển thương mại - dịch vụ, công nghiệp chế biến, năng lượng phù hợp quy hoạch; xây dựng hệ thống hạ tầng giao thông, hạ tầng kỹ thuật đồng bộ; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân, giảm nghèo bền vững, bảo đảm an sinh xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Nhóm chỉ tiêu về kinh tế

(1) Tập trung phát triển sản xuất, thương mại, dịch vụ và nâng cao giá trị sản phẩm, góp phần vào tăng trưởng chung của tỉnh.

(2) Tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, thúc đẩy tăng năng suất, chất lượng và hiệu quả sản xuất.

(3) Quan tâm nâng cao thu nhập, tạo việc làm, phát triển sinh kế bền vững và cải thiện đời sống của Nhân dân.

(4) Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý, điều hành, sản xuất, kinh doanh và cung cấp dịch vụ công; hỗ trợ người dân, hộ kinh doanh tiếp cận nền tảng số, thanh toán không dùng tiền mặt và thương mại điện tử phù hợp.

(5) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn phấn đấu đạt 10.501,0 triệu đồng. Tăng cường quản lý các nguồn thu theo phân cấp, chống thất thu, nuôi dưỡng nguồn thu hợp pháp, thực hành tiết kiệm và sử dụng ngân sách đúng quy định.

(6) Tổng vốn đầu tư công của xã đạt 4.100,0 triệu đồng. Chủ động rà soát nhu cầu đầu tư, đề xuất công trình thiết yếu, ưu tiên dự án có tính kết nối, phục vụ sản xuất và dân sinh; lồng ghép, sử dụng hiệu quả các nguồn vốn hợp pháp.

(7) Năng suất lao động đạt 63,5 triệu đồng/lao động/năm. Khuyến khích ứng dụng khoa học kỹ thuật, cơ giới hóa phù hợp, nâng cao kỹ năng nghề, tổ chức lại sản xuất và phát triển ngành nghề, dịch vụ có giá trị gia tăng.

(8) Duy trì tổng sản lượng lương thực có hạt hằng năm của xã đạt trên 8.675 tấn. Bảo vệ diện tích đất trồng lúa theo quy hoạch, chuyển đổi cơ cấu cây trồng phù hợp, nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả sản xuất nông nghiệp.

(9) Diện tích trồng rừng tập trung toàn xã trong cả giai đoạn đạt trên 500 ha. Tăng cường bảo vệ rừng, phát triển lâm nghiệp bền vững, nâng cao chất lượng rừng, phòng cháy chữa cháy rừng và phát huy giá trị kinh tế từ rừng theo quy định.

(10) Thu hút khách du lịch của xã đạt trên 10.000 lượt người. Rà soát tiềm năng, sản phẩm và điểm đến có khả năng khai thác của địa phương; gìn giữ bản sắc văn hóa các dân tộc, cảnh quan, môi trường; phối hợp kết nối các tuyến, điểm du lịch khi đủ điều kiện.

b) Nhóm chỉ tiêu về xã hội

(11) Nâng cao chất lượng giáo dục, y tế, văn hóa, đào tạo nghề, việc làm và khả năng tiếp cận các dịch vụ cơ bản của người dân.

(12) Phối hợp rà soát cơ sở vật chất, đội ngũ, chất lượng giáo dục; xây dựng lộ

trình duy trì, nâng chuẩn trường học theo điều kiện và kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

(13) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt từ 70% trở lên, trong đó lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt từ 25% trở lên. Đẩy mạnh tư vấn nghề, đào tạo nghề gắn nhu cầu thị trường lao động, chuyển dịch lao động phù hợp và hỗ trợ giải quyết việc làm tại chỗ.

(14) Xã có thiết chế văn hóa - thể thao phù hợp, được quản lý, khai thác và phát huy hiệu quả. Rà soát hiện trạng nhà văn hóa, sân bãi và thiết chế hiện có; xây dựng kế hoạch quản lý, bảo trì, tổ chức hoạt động phục vụ cộng đồng.

(15) 100% các thôn có nhà văn hóa - khu thể thao phục vụ sinh hoạt cộng đồng và tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao quần chúng. Rà soát từng thôn, xác định nhu cầu sửa chữa, nâng cấp, trang thiết bị và phương án sử dụng hiệu quả.

(16) Tỷ lệ hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa đạt 90%. Đẩy mạnh phong trào xây dựng gia đình văn hóa, thực hiện nếp sống văn minh, giữ gìn đoàn kết cộng đồng và bình xét danh hiệu bảo đảm thực chất, đúng quy định.

(17) Tỷ lệ thôn đạt danh hiệu văn hóa đạt 85%. Nâng cao chất lượng phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; gắn danh hiệu với môi trường sống, an ninh trật tự, cảnh quan và sự tham gia của người dân.

(18) Tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa đạt 95%. Đẩy mạnh xây dựng môi trường làm việc kỷ cương, văn minh, an toàn; thực hiện quy chế dân chủ, cải cách hành chính và chuẩn mực đạo đức công vụ.

(19) Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi (chiều cao theo tuổi) dưới 16,9%. Tăng cường chăm sóc sức khỏe bà mẹ, trẻ em, dinh dưỡng học đường, truyền thông và theo dõi tăng trưởng trẻ em, nhất là tại các hộ có hoàn cảnh khó khăn.

(20) Xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã. Củng cố y tế cơ sở, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu, y tế dự phòng, quản lý sức khỏe người dân và thực hiện các tiêu chí theo hướng dẫn chuyên môn.

(21) Tuyên truyền, vận động người dân thực hiện lối sống lành mạnh, khám sức khỏe định kỳ, phòng chống bệnh tật và chăm sóc người cao tuổi.

(22) Tăng cường dự phòng bệnh không lây nhiễm, nâng cao sức khỏe thể chất và tinh thần, cải thiện môi trường sống và chất lượng chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

(23) Phối hợp nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ y tế, quản lý sức khỏe ban đầu, thu hút và bố trí nhân lực y tế theo kế hoạch.

(24) Thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực hệ thống y tế, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, chuyển tuyến và tiếp cận dịch vụ khám chữa bệnh theo quy định.

(25) Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo quốc gia giảm bình quân 3-4%/năm. Rà soát đúng, đủ đối tượng; triển khai chính sách giảm nghèo, hỗ trợ sinh kế, việc làm, tiếp cận dịch vụ xã hội cơ bản; hạn chế tái nghèo và phát sinh nghèo.

(26) Tỷ lệ tham gia bảo hiểm xã hội: bắt buộc 40,88 %; tự nguyện 5,86 %; bảo

hiểm thất nghiệp 38,18 %. Tăng cường tuyên truyền, vận động người lao động và người sử dụng lao động tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp theo đối tượng và quy định pháp luật.

(27) Đạt bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân. Rà soát người chưa tham gia, tuyên truyền quyền lợi, hỗ trợ đúng đối tượng theo chính sách và nâng cao chất lượng khám chữa bệnh bảo hiểm y tế.

(28) Phấn đấu xã đạt chuẩn nông thôn mới, tổ chức rà soát các tiêu chí nông thôn mới phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và hướng dẫn hiện hành; duy trì, nâng cao chất lượng tiêu chí, ưu tiên tiêu chí sinh kế, hạ tầng, môi trường và đời sống.

c) Nhóm chỉ tiêu về môi trường

(29) Tỷ lệ che phủ rừng của xã đạt 39,7%. Tăng cường quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; ngăn chặn khai thác, lấn chiếm rừng trái pháp luật; nâng cao trách nhiệm của chủ rừng và cộng đồng.

(30) Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn đạt 95%. Tổ chức thu gom, phân loại, vận chuyển và xử lý rác thải theo quy định; vận động hộ gia đình giảm rác thải, giữ gìn vệ sinh môi trường và cảnh quan.

(31) Tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt 100%. Phối hợp kiểm tra, giám sát việc phân loại, thu gom, lưu giữ, vận chuyển và xử lý chất thải y tế tại trạm y tế theo đúng quy định chuyên ngành.

(32) 100% khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường. Trong phạm vi địa bàn và thẩm quyền, tăng cường phối hợp quản lý môi trường, kiểm soát nguồn thải, kịp thời phản ánh, kiến nghị xử lý vi phạm.

3. Định hướng tầm nhìn đến năm 2045

Góp phần xây dựng xã Trường Sinh trở thành xã có không gian phát triển xanh, sinh thái, bản sắc và bền vững; có kết cấu hạ tầng đồng bộ, xanh, an toàn, có khả năng chống chịu cao, kết nối thông suốt; khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là động lực của tăng trưởng và phát triển; tạo liên kết chặt chẽ giữa xã Trường Sinh với các xã trong Tỉnh, trong vùng; Xây dựng xã hội kỷ cương, an toàn, văn minh, hài hòa, phát triển; quản trị xã hội gắn với không gian số và môi trường sinh thái bền vững; củng cố quốc phòng, an ninh; nâng cao chất lượng dịch vụ xã hội, đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đổi mới tư duy, nâng cao nhận thức về phát triển vùng và tổ chức không gian phát triển quốc gia trong giai đoạn mới

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết số 27-NQ/TW, Kế hoạch của Ban Thường vụ Đảng ủy đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị về vị trí, vai trò của xã trong không gian phát triển chung của tỉnh; về yêu cầu đổi mới mô hình phát triển, phát huy tiềm năng, lợi thế của xã; tạo sự thống nhất trong tổ

chức thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã theo hướng nhanh, xanh, bền vững.

Phát huy trách nhiệm của chính quyền và người đứng đầu trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh. Gắn phát triển từng ngành, lĩnh vực với định hướng tổ chức không gian của xã; phát huy lợi thế về vị trí, hạ tầng, thương mại, dịch vụ và các nguồn lực của địa phương; tăng cường phối hợp, liên kết với các địa phương, cơ quan, đơn vị trong tỉnh, nhất là trong phát triển hạ tầng, thương mại, dịch vụ và các lĩnh vực có khả năng tạo động lực tăng trưởng.

2. Tổ chức không gian phát triển của xã gắn với không gian phát triển vùng và thực hiện hiệu quả quy hoạch

Tổ chức không gian phát triển kinh tế - xã hội của xã phù hợp với định hướng tổ chức không gian phát triển của tỉnh; phát triển theo chức năng, tiềm năng, lợi thế, điều kiện đất đai, hạ tầng, tài nguyên, môi trường và khả năng kết nối với các địa phương, khu vực trong tỉnh.

Rà soát, tổ chức thực hiện hiệu quả các quy hoạch, chương trình, kế hoạch bảo đảm thống nhất, đồng bộ. Chủ động phối hợp rà soát, đề xuất điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới, bảo đảm tầm nhìn dài hạn, sử dụng hiệu quả đất đai, hạ tầng và các nguồn lực, thích ứng với những thay đổi về công nghệ, thị trường, dân số và khí hậu.

Tập trung phát triển không gian theo hướng đồng bộ, hiện đại, xanh, văn minh, có bản sắc; gắn phát triển với thương mại, dịch vụ, hạ tầng kinh tế - xã hội và các không gian công cộng. Phát huy lợi thế của xã; tăng cường kết nối về hạ tầng, giao thông, thương mại, dịch vụ và các lĩnh vực có liên quan, góp phần hình thành không gian phát triển thống nhất, có khả năng lan tỏa và thúc đẩy tăng trưởng.

Ưu tiên nguồn lực thực hiện các nhiệm vụ, công trình, dự án trọng tâm theo quy hoạch; tập trung đầu tư, nâng cấp và hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội và các công trình thiết yếu. Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong triển khai các chương trình, dự án có tính liên kết, lan tỏa; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các dự án, nhất là những nội dung liên quan đến quy hoạch, đất đai, đầu tư, giải phóng mặt bằng và phát triển hạ tầng trên địa bàn xã.

3. Xây dựng, hoàn thiện và tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách phát triển

Khuyến khích, tạo điều kiện phát triển các mô hình kinh tế phù hợp với định hướng của xã, nhất là kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế số, thương mại điện tử, các mô hình sản xuất, kinh doanh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, năng lực quản trị và kỹ năng số cho cán bộ, người lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh trên địa bàn.

Tăng cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong triển khai các chương trình, dự án, nhiệm vụ có tính liên kết; chú trọng phối hợp trong phát triển hạ tầng, giao thông, thương mại, dịch vụ, bảo vệ môi trường, chuyển đổi số và chia sẻ dữ liệu; tăng cường xã hội hóa, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh

doanh và Nhân dân tham gia đầu tư, phát triển sản xuất, kinh doanh và các hoạt động kinh tế - xã hội trên địa bàn.

Chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc thuộc thẩm quyền; đối với những nội dung vượt thẩm quyền, kịp thời tổng hợp, báo cáo và đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết; bảo đảm các cơ chế, chính sách và hoạt động phối hợp được triển khai thực chất, đồng bộ, hiệu quả, tránh hình thức, chồng chéo hoặc cục bộ.

4. Đổi mới mô hình tăng trưởng, hình thành và phát triển các động lực kinh tế mới

Tiếp tục thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế của xã theo hướng kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế số, lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số làm động lực; Tập trung khai thác tối đa các tiềm năng, thế mạnh của xã, đặc biệt là trong lĩnh vực nông - lâm nghiệp, chăn nuôi thuỷ sản, phát triển rừng, phát triển sản phẩm nông sản đặc trưng theo hướng hàng hóa gắn với thị trường tiêu thụ ổn định, phát triển các sản phẩm OCOP, VietGap như: Dầu Lạc, Nấm, Bưởi, Dê, Mật ong rừng… Đẩy mạnh phát triển công nghiệp khai thác, công nghiệp chế biến nông, lâm sản gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp, xây dựng vùng nguyên liệu tập trung đối với cây dâu tằm, cây keo, hình thành chuỗi giá trị liên kết.

Khai thác tiềm năng, lợi thế, phát triển du lịch, gắn với bản sắc văn hóa hát Sình ca của tộc người Cao Lan, thu hút khách du lịch, là điểm đến an toàn, hấp dẫn và độc đáo. Tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng gắn với khu vui chơi, ẩm thực, mua sắm… góp phần quảng bá hình ảnh, văn hóa hát Sình ca dân tộc Cao Lan. Tiếp tục giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa của các lễ hội truyền thống "Cầu đinh, cầu lão" tại Đền Át Sơn, thôn Thắng Lợi, Đình Quang Tất… Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong công tác quản lý và quảng bá, phát triển du lịch trên địa bàn xã.

5. Phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, hiện đại

Tập trung đầu tư, nâng cấp và hoàn thiện kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo hướng đồng bộ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu phát triển của xã; ưu tiên các công trình thiết yếu, các tuyến giao thông, hệ thống chiếu sáng và các công trình phục vụ dân sinh. Chủ động rà soát, đề xuất đưa vào kế hoạch đầu tư các công trình cấp thiết, phù hợp với khả năng cân đối nguồn lực.

Phối hợp triển khai các công trình giao thông có tính kết nối; nâng cấp, cải tạo các tuyến đường trên địa bàn, từng bước hoàn thiện hệ thống giao thông, các tuyến kết nối khu dân cư, khu sản xuất và các khu vực chức năng.

Rà soát, nâng cấp cơ sở vật chất giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao trên địa bàn theo hướng đáp ứng nhu cầu sử dụng của Nhân dân; quan tâm đầu tư, sửa chữa các thiết chế văn hóa, thể thao ở cơ sở, tạo điều kiện nâng cao chất lượng các hoạt động văn hóa, giáo dục, chăm sóc sức khỏe và đời sống tinh thần của Nhân dân.

Đầu tư, nâng cấp hạ tầng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; nâng cao chất lượng kết nối mạng, từng bước hoàn thiện hạ tầng số phục vụ quản lý nhà nước, sản xuất, kinh doanh và đời sống Nhân dân. Tăng cường ứng dụng công nghệ số trong quản lý, cung cấp dịch vụ công và phát triển kinh tế số, xã hội số.

6. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; đẩy mạnh khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Tập trung phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới, chú trọng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng công nghệ thông tin, kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ, công chức và người lao động. Phối hợp triển khai hiệu quả các chủ trương, chương trình về nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo ngoại ngữ, trong đó chú trọng thực hiện Đề án "Đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học", tạo điều kiện để học sinh được nâng cao năng lực ngoại ngữ, kỹ năng giao tiếp và khả năng tiếp cận tri thức, công nghệ mới.

Tăng cường phối hợp giữa cơ quan, cơ sở giáo dục, doanh nghiệp và các tổ chức liên quan trong đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực; khuyến khích nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; tạo điều kiện để cán bộ, công chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và người dân tiếp cận, ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ vào công việc, sản xuất, kinh doanh và đời sống.

Tập trung triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và các chương trình, kế hoạch của tỉnh, Đảng ủy xã về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; cụ thể hóa các nhiệm vụ phù hợp với điều kiện của xã. Khuyến khích tổ chức, cá nhân tham gia nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ; hỗ trợ các cơ sở sản xuất, kinh doanh đổi mới công nghệ, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, dịch vụ và phát triển tài sản trí tuệ.

Ưu tiên phát triển hạ tầng số, dữ liệu số, nâng cao chất lượng kết nối và khả năng khai thác dữ liệu phục vụ quản lý, điều hành. Đẩy mạnh ứng dụng các nền tảng số, trí tuệ nhân tạo và công nghệ số phù hợp trong giải quyết thủ tục hành chính, các lĩnh vực kinh tế - xã hội; tăng cường kết nối, chia sẻ dữ liệu, bảo đảm an toàn thông tin.

7. Phát triển văn hóa, xã hội và bảo đảm an sinh xã hội toàn diện

Tập trung xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở, phát triển các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa, truyền thống tốt đẹp, góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, giàu bản sắc.

Nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe Nhân dân, tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh và thực hiện hiệu quả chính sách bảo hiểm y tế; phối hợp nâng cao chất lượng giáo dục, chăm sóc và bảo vệ trẻ em trên địa bàn xã.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, chăm lo người có công, người yếu thế, hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng có hoàn cảnh khó khăn; tạo điều kiện tiếp cận bình đẳng các dịch vụ thiết yếu về giáo dục, y tế, nhà ở, việc làm và các dịch vụ xã hội cơ bản.

8. Bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu

Tăng cường quản lý, bảo vệ tài nguyên và môi trường, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả đất đai, tài nguyên và năng lượng; khuyến khích thực hiện các mô hình kinh tế

xanh, kinh tế tuần hoàn, giảm chất thải và phát thải trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt.

Tập trung xử lý các vấn đề về vệ sinh môi trường, thu gom và xử lý chất thải, nước thải; tăng cường kiểm tra, giám sát các hoạt động có nguy cơ gây ô nhiễm, chủ động phòng ngừa và xử lý các điểm ô nhiễm phát sinh trên địa bàn.

Chủ động phòng, chống và giảm thiểu thiệt hại do thiên tai, sạt lở, ngập úng và các tác động của biến đổi khí hậu; nâng cao ý thức cộng đồng về bảo vệ môi trường, sử dụng tiết kiệm tài nguyên và xây dựng môi trường sống an toàn, bền vững.

9. Tăng cường quốc phòng, an ninh; đẩy mạnh hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế

Kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân vững chắc; giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

Nâng cao hiệu quả quản lý, chủ động phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, nhất là tội phạm ma túy, trộm cắp, lừa đảo, buôn bán hàng cấm, tội phạm công nghệ cao; bảo đảm an ninh, an toàn các khu vực dân cư, cơ quan, trường học và công trình trọng điểm.

Tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phối hợp phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và xây dựng địa bàn ổn định, an toàn.

10. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, cải cách hành chính và phối hợp thực hiện

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền, bảo đảm sát dân, gần dân và phục vụ Nhân dân. Bố trí cán bộ, công chức phù hợp vị trí việc làm, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng số và năng lực thực thi công vụ.

Đề cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính, tinh thần chủ động, đổi mới và trách nhiệm của người đứng đầu. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ, kế hoạch; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hạn chế, thiếu sót; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin; nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp, lấy sự hài lòng của người dân làm một trong những căn cứ đánh giá hiệu quả hoạt động.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các nội dung được giao tại Kế hoạch này đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả; Theo dõi, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch; tham mưu Uỷ ban nhân dân xã báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch.

3. Trung tâm Dịch vụ công xã

Tổ chức tuyên truyền sâu rộng nội dung Kế hoạch trên Cổng thông tin điện tử của xã, fanpage; tuyên truyền qua hệ thống loa truyền thanh không dây của xã và tại các thôn, trên internet, mạng xã hội (Facebook, Zalo).

4. Trung tâm Phục vụ hành chính công

Hỗ trợ, hướng dẫn các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh làm thủ tục đăng ký kinh doanh theo quy định. Nâng cao chất lượng tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả thủ tục hành chính.

5. Công an xã

Bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông, phòng chống tội phạm và ma túy; phối hợp bảo đảm an ninh mạng, an toàn dữ liệu.

6. Ban Chỉ huy quân sự xã

Thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương; giữ vững ổn định chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn.

7. Trạm Y tế, các trường học trên địa bàn xã

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cụ thể hóa nội dung Kế hoạch vào chương trình công tác; định kỳ báo cáo cơ quan chuyên môn phụ trách.

8. Trưởng thôn tuyên truyền sâu rộng nội dung Kế hoạch đến toàn thể Nhân dân. Nắm bắt tình hình, phản ánh kịp thời các khó khăn và vấn đề phát sinh tại cơ sở về Uỷ ban nhân dân xã.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 28/8/2026 của Bộ Chính trị về phát triển các vùng và tổ chức không gian phát triển quốc gia trong giai đoạn mới. Căn cứ nội dung Kế hoạch, các cơ quan đơn vị tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND xã;
- Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ TRƯỜNG SINH T.TUYÊN QUANG

Phạm Trung Kiên